

# SUỐT ĐỜI VÌ SỰ NGHIỆP ĐOÀN KẾT CÁC DÂN TỘC ĐỒNG CHÍ THẠCH SÊN (1919 – 1995)

Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, sau khi đặt ách cai trị lên ba nước Đông Dương, thực dân Pháp liền bắt tay vào chính sách khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 - 1914). Bằng kiểu cai trị “lấy người bản xứ trị người bản xứ” phục vụ theo yêu cầu của chính quốc, thực dân Pháp đã biến dân ta thành kiếp đời nô lệ.

Tại các tỉnh miền Tây Nam Kỳ, nhân dân ta (đại bộ phận là nông dân) bị bọn địa chủ Pháp và Việt đã thâm tóm hết đất đai, thân phận người nông dân chẳng khác gì trâu ngựa. Quanh năm, suốt tháng lam lũ cực nhọc, vậy mà dân ta cơm không đủ ăn, áo không đủ mặc. Cái đáng sợ nhất là nạn thuế thân. Xin trích một đoạn hồi ký của học giả Vương Hồng Sển như sau:

“Mỗi kỳ cò Tây bắt một tốp lính mã tà chừng hơn vài chục người đi ruồng các làng hẻo lánh, xét bắt dân nghèo không tiền đóng thuế thân. Bọn họ chỉ có vài cây súng mót, bì đạn mang theo cho có chừng, vậy mà trói và bắt về khám đường cả xâu người, chỉ vì mắc tội nghèo không có tiền đóng thuế thân”.

Vợ chồng ông Thạch Xiêm lấy nhau xong phải bỏ xứ (xã Nguyệt Hoá, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh) lánh sang ở trong đồn điền La Bách. Thấy vợ chồng Thạch Xiêm khỏe mạnh, siêng năng, thật thà, chủ đồn điền thuê nạp cho ở làm phu cho hắn.

Tại đây vợ chồng Thạch Xiêm sinh hạ được 3 người con: Con trai thứ hai là Thạch Seng, sinh năm 1915; con gái thứ ba là Thạch Thị Sự, sinh năm 1917; và con trai thứ tư là Thạch Sên, sinh năm 1919.

Năm 1932 ba anh em họ Thạch đau đớn vĩnh biệt người mẹ thân yêu. Bà chết năm bà mới 37 tuổi, chỉ vì bệnh mà không có thuốc uống.

Vậy là gà trống nuôi con lây lất qua ngày. Sau khi mẹ chết, cha thấy Thạch Sên sáng dạ nên cho vào tu ở chùa Vũng Thơm (lúc này anh mới 13 tuổi). Thạch Sên học chữ Khmer khá nhanh. Anh học hết chương trình sơ học, được Đại đức chùa Vũng Thơm gọi lên học tiếp ở Trường Samacum (tỉnh lỵ Sóc Trăng). Đây là trường học cấp tỉnh của người Khmer, trường dạy bằng chữ Pháp và chữ Khmer theo chương trình tiểu học<sup>1</sup>.

Năm 1935, học xong tiểu học, Thạch Sên không học tiếp chương trình trung học được mà phải về nhà nuôi cha. Sau đó, người chị gái (Thạch Thị Sự) cũng đi lấy chồng, ở nhà chỉ còn hai cha con làm ruộng nuôi nhau. Khi thực dân Pháp quay lại tái chiếm tỉnh nhà, lúc này Thạch Sên đã 26 tuổi và là một thanh niên khỏe mạnh (thuộc hàng có chữ) của làng xã. Bọn Pháp và tay sai tới rủ rê anh làm việc cho quan làng. Song, Thạch Sên từ chối vì lý do anh hai và chị ba vừa mới xấu số, qua đời; phải ở nhà lo làm ruộng nuôi cha đang bệnh tật và khổ đau vì ông phải chịu cảnh bất hạnh (2 con chết trong năm 1946). Đó là cái tình, cái lý vậy thôi, thực ra ngay từ khi lúc anh, chị Thạch Sên mất, bác Tám, người dân tha hương ở Sài Gòn về sống ở đây, thường lui tới thăm hỏi cha con Thạch Sên. Sau này Thạch Sên mới biết ông là một cán bộ cách

---

<sup>1</sup> Samacum: đây là Hội phục hưng đức, trí, thể dục Cao miên Nam Kỳ. Gọi tắt là Hội khuyến học Khmer do Đốc phủ sứ Lâm Em làm Chủ tịch và được Pháp tài trợ.

mạng. Ông đã giác ngộ cho Thạch Sên hiểu biết thêm về nguyên nhân nào khiến cho dân ta điêu đứng, khổ sở. Muốn thoát khỏi xích xiềng bởi đế quốc, thì phải tham gia hoạt động cách mạng giành lại quyền sống làm người. Muốn có sức mạnh cách mạng phải biết vận động dân nghèo đoàn kết lại chống sự áp bức bất công của thực dân, phong kiến. Sức mạnh đó vừa thể hiện trong cách mạng tháng Tám năm 1945, nhưng chính quyền công nông vừa ra đời đã bị thực dân Pháp quay trở lại tấn công. Hiện tại sức ta còn yếu, chính quyền ta chưa đủ mạnh, dân ta còn nhiều người chưa hiểu được cách mạng, nên bọn việt gian đã tiếp tay cho Pháp chiếm lại đất nước ta. Người đứng đầu lãnh đạo dân ta là Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng Cộng sản Đông Dương đã gương cao chân lý “Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một, sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý đó không bao giờ thay đổi”. Bằng chân lý ấy, Hồ Chủ tịch vừa ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến:

“Hỡi đồng bào toàn quốc!

Chúng ta muốn hòa bình nên chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa!

Không! chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ.

Hỡi đồng bào!

Chúng ta phải đứng lên!

Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc. Ai có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm, không có gươm, thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước”<sup>2</sup>.

Thạch Sên có chữ và được bác Tám cho đọc tờ báo “Cứu quốc”. Thông qua các bài báo, Thạch Sên đã so sánh và hiểu thêm: Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã thành công, khắp cả nước đang đáp lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Bác Hồ. Ngay ở tỉnh nhà cũng có Đảng lãnh đạo, có Ủy ban Kháng chiến do ông Dương Kỳ Hiệp đứng đầu, Bác Tám đây và nhiều anh em trong huyện Kế Sách đang hướng về ông Dương Kỳ Hiệp để tổ chức lực lượng chống Pháp. Ngay ở Kế Sách, đã có nhiều người gia nhập Hội Nông dân cứu quốc; đàn bà con gái thì gia nhập Hội Phụ nữ cứu quốc; thanh niên trai tráng thì gia nhập Đoàn Thanh niên cứu quốc... Vậy là Thạch Sên theo Bác Tám làm công tác đoàn thể, sau đó Thạch Sên say mê và lao vào công tác lúc nào chẳng rõ.

Tháng 7-1947, Thạch Sên chính thức gia nhập vào Hội Nông dân cứu quốc ở ấp Cây Sộp - xã Phú Nổ, nơi chôn nhau cắt rốn của anh. Hoạt động ở ấp hơn 1 năm, vào ngày 6-8-1948, Thạch Sên được điều lên làm thư ký và giao liên cho Ban Vận động Cao miên tự do quận Kế Sách (sau này gọi là Ban Khmer vận). Công tác ở Hội I-xa-rắc huyện được 18 tháng, thấy Thạch Sên có học vấn khá và khả năng hoạt động tốt, vững vàng, tỉnh điều anh lên hoạt động ở Hội ủng hộ I-xa-rắc tỉnh Sóc Trăng<sup>3</sup>.

Thạch Sên được phân công dịch báo, tài liệu ra chữ Khmer và in ấn để phát hành xuống huyện, xã phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng theo yêu cầu kháng chiến.

<sup>2</sup> Trích nguyên văn “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

<sup>3</sup> Cuối năm 1948 Ban vận động Cao miên tự do đổi tên là Hội ủng hộ I-xa-rắc.

Công tác được 7 tháng, ngày 9-8-1950, một vinh dự lớn đến với anh đó là được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương sinh hoạt Đảng ở chi bộ Văn phòng Tỉnh uỷ. Sự thật mà như trong mơ, Thạch Sên không thể ngờ rằng một người Khmer như anh, nghèo đói, lầm than, tủi cực nay là một cán bộ của Đảng, là một đảng viên, niềm vui mừng, sung sướng làm anh trào nước mắt. Đúng chỉ có Đảng, chỉ có Bác Hồ, chỉ có cách mạng mới cho anh quyền làm người và dưới cờ nước, cờ Đảng, ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, anh thề suốt cuộc đời phấn đấu vì Đảng quang vinh, vì nhân dân mà phục vụ.

Sự kiện vào Đảng làm cho anh thêm lực mới để bay xa, bay cao và lao vào công tác hăng say hơn; vì vào Đảng là để gánh lấy trách nhiệm là để phấn đấu. Tâm nguyện với lời thề ấy, đồng chí Thạch Sên nhiệt tình công tác và ngày càng trưởng thành.

Tháng 2/1951, Hội I-xa-rắc kiện toàn lại tổ chức, Thạch Sên được cử vào Ủy viên Hội, phụ trách Ban đào tạo cán bộ Khmer. Với cương vị mới này, đồng chí Thạch Sên đã xem xét lại toàn bộ các mặt hoạt động, nắm tâm tư nguyện vọng của anh em cũng như nhu cầu thực tiễn công tác; phát hiện thấy cần phải bồi dưỡng trình độ, năng lực cho cán bộ Hội các cấp, đồng chí đã đề đạt với Tỉnh uỷ tập trung cho công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, với một kế hoạch mở lớp tỉ mỉ, kỹ càng. Chỉ tính từ tháng 2 đến tháng 8-1951, mở được 5 lớp, mỗi lớp học có từ 50 - 80 cán bộ về dự học trong thời gian một tháng.

Sau mỗi khoá huấn luyện, phong trào ở cơ sở khởi sắc hẳn lên, anh em làm việc có bài bản hơn, đặc biệt công tác vận động quần chúng là người dân tộc ngày càng đạt hiệu quả; các phong trào đều phát triển, quần chúng hiểu về cách mạng, giác ngộ cách mạng nhiều hơn.

Tháng 8-1951, để phát huy chiến thắng Xẻo Me (Vĩnh Châu), đồng chí Thạch Sên được Tỉnh uỷ đặc phái theo đoàn cán bộ chính trị của Bộ Tư lệnh Quân khu 9 về Vĩnh Châu hoạt động vũ trang tuyên truyền trong vùng tạm chiếm, thời gian ở Vĩnh Châu, Thạch Sên phát huy khả năng biên soạn tài liệu Khmer vận, phục vụ tuyên truyền của đoàn cán bộ chính trị.

Đi biệt phái hai tháng ở Vĩnh Châu trở về, Thạch Sên được Tỉnh uỷ điều xuống Ban quản lý Đồn điền Ông Kho (Giresier), ở đây anh công tác được 2 tháng thì Tỉnh uỷ điều về thị xã Sóc Trăng làm Thị uỷ viên phụ trách công tác Khmer vận. Suốt hơn 2 tháng củng cố, Ban Khmer vận thị xã đã đi vào hoạt động nề nếp. Ngày 15-2-1952, đồng chí lại được Tỉnh uỷ điều làm Huyện uỷ viên, phụ trách công tác Khmer vận huyện Long Phú, đến tháng 6-1954 được bầu vào Thường vụ Huyện uỷ, phụ trách khối Mặt trận - Dân vận của huyện Long Phú.

Tháng 10-1954 tỉnh rút Thạch Sên về tỉnh tham dự lớp học lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin và Nghị quyết về “Tình hình mới, nhiệm vụ mới”. Mãn khoá, đồng chí được Khu uỷ chỉ định vào Tỉnh uỷ bí mật Sóc Trăng, phụ trách về công tác Khmer vận tỉnh. Địa bàn phụ trách là huyện Vĩnh Châu, Long Phú. Đồng chí lui tới giữa căn cứ Tỉnh uỷ ở Ninh Thạnh Lợi và huyện như con thoi để chăm lo phong trào đấu tranh đòi địch thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ.

Với kinh nghiệm chỉ đạo của mình và được sự ủng hộ nhiệt tình của đồng bào, nhất là đồng bào Khmer, ở vai trò nhiệm vụ mới anh càng năng nổ hoạt động. Lúc này Mỹ - Diệm tổ chức truy lùng cán bộ kháng chiến khắp nơi. Anh đã được nhân dân che

chờ đùm bọc; người ta thấy anh nay nơi này, mai nơi khác và hoạt động hợp pháp. Không ai ngờ rằng một chàng trai Khmer hiền lành ấy lại là một cán bộ cách mạng “có cỡ”, người mà kẻ địch đang ráo riết săn đuổi, tìm kiếm. Nhưng với dáng vẻ chân chất và được sự đùm bọc, che chở của nhân dân anh đã qua mắt được kẻ thù.

Tháng 6-1956, đồng chí Thạch Sên được cấp trên cơ cấu làm Phó Bí thư Tỉnh uỷ bí mật, đồng chí Nguyễn Văn Khuynh (Hai Khuynh) làm Bí thư Tỉnh uỷ. Gần một năm hoạt động với cương vị là người cán bộ cao cấp của Đảng tại tỉnh, đồng chí Thạch Sên dồn hết tâm trí, sức lực của mình để tạo dựng và củng cố phong trào. Năm này cũng là năm kẻ thù o ép và phản bội Hiệp định Giơ-ne-vơ một cách trắng trợn; chúng bắt lính đôn quân và thề “lấp sông Bến Hải” và “Bắc tiến”. Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh uỷ, lực lượng của ta rút vào hoạt động bí mật và tranh thủ, lợi dụng địch để xây dựng thực lực. Thạch Sên tập trung chỉ đạo cho công tác đấu tranh chính trị, mặt khác xây dựng các đội du kích bí mật, diệt ác để giữ vững phong trào cách mạng. Do yêu cầu công tác, tháng 8-1957 đồng chí Thạch Sên chuyển sang làm Thường vụ Tỉnh uỷ phụ trách công tác dân vận. Với nhiệm vụ mới, đồng chí bám sát cơ sở, rút ra những mặt mạnh, yếu trong công tác chỉ đạo và đề ra kế hoạch cho từng huyện một cách sát sao, cụ thể, tập trung vào công tác tôn giáo, dân tộc. Không chỉ dừng lại ở công tác tôn giáo, dân tộc mà còn phát triển cả ở học sinh, giới trí thức, giới buôn bán thậm chí cả ở trong gia đình và hàng ngũ sĩ quan, binh lính địch. Nhờ công tác tuyên truyền vận động tốt mà nhiều đồn bốt địch bị triệt hạ do sĩ quan, binh lính địch làm binh biến, khởi nghĩa.

Những năm 1957 – 1959, địch ra sức đàn áp ác liệt, Mỹ - Diệm lê máy chém khắp miền Nam và tuyên bố “đặt Cộng sản ra ngoài vòng pháp luật”. Đây là thời kỳ đen tối, vất vả nhất, nhiều cơ sở bị đánh bật gốc.

Len lỏi hoạt động, lúc công khai hợp pháp, lúc bí mật, lúc cùng đồng đội, có lúc chỉ có một mình đơn phương độc mã, tưởng chừng không thể vượt qua nỗi khó khăn. Nhưng đồng chí Thạch Sên vẫn kiên quyết bám trụ, bám dân và từ thực tiễn của những ngày hoạt động anh đã rút ra được một bài học quý “có dân là có tất cả”. Chính vì thế mà ở hầm, ngũ bụi; ăn uống thiếu thốn, cực khổ trăm bề, nhưng anh vẫn thấy con đường cách mạng mình đang đi, đang hoạt động sẽ nhất định thắng lợi, “lửa thử vàng, gian nan thử sức”. Trong những tháng ngày đen tối ấy, Thạch Sên đã vượt qua và hoàn thành nhiệm vụ của mình. Năm 1959, Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng ra đời, anh cũng như bao cán bộ chiến sĩ, đồng bào, đồng chí khác đã nghẹn ngào sung sướng vì Đảng đã chỉ rõ con đường đánh Mỹ - đánh Ngụy và được công khai đánh địch.

Nghị quyết 15 trở thành ngọn gió thổi bùng lên ngọn lửa cách mạng, làm nên cuộc Đồng khởi năm 1960. Qua phong trào Đồng khởi có 16 xã được hoàn toàn giải phóng, nhiều xã được giải phóng cơ bản. Lực lượng chính trị, vũ trang, binh vận có bước phát triển nhảy vọt. Trong thành tích chung của tỉnh, có phần đóng góp không nhỏ của đồng chí Thạch Sên, người cán bộ Khmer phụ trách công tác dân vận đã tạo ra phong trào cách mạng của quần chúng phát triển ngày càng lớn mạnh, tạo tiền đề cho những năm tháng kháng chiến chống Mỹ cứu nước tiếp theo. Đặc biệt trong đó là mối quan hệ đoàn kết giữa 3 dân tộc Kinh - Hoa - Khmer đã được phát huy và củng cố không ngừng.

Tháng 2-1961, đồng chí Thạch Sên được Khu uỷ cử đi học trường lý luận Hoàng Văn Thụ (khóa I), sau đó về làm Uỷ viên Ban Khmer vận Khu Tây Nam Bộ.

Tháng 4-1963, đồng chí Thạch Sên được điều động sang công tác ở Ban Nông vận Khu, phụ trách việc mở lớp, đào tạo cán bộ nông vận Khmer. Trong thời gian công tác ở Ban Khmer vận Khu, đồng chí Thạch Sên nghe tin cha lâm bệnh và qua đời, song vì hoàn cảnh chiến tranh, anh không thể lo ma chay cho cha được. Đồng chí chỉ còn biết nén tình cảm đó vào trong lòng và tập trung công tác cách mạng cho người đi nỗi đau buồn.

Đầu năm 1963, Khu uỷ đã phân công cơ quan Khmer vận Khu làm lễ tuyên hôn cho Thạch Sên cùng chị Danh Thị Mẫn, người ở xã Ninh Quới, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Tình chồng, nghĩa vợ mặn nồng, lòng yêu nước càng thêm sâu đậm, “vui duyên mới không quên nhiệm vụ”, lời thề ấy trong ngày tuyên hôn luôn nhắc nhở anh và gần 5 năm trời hoạt động cách mạng anh sắp xếp chuyện gia đình và càng hăng say cho công tác. Vợ anh cũng cảm thông sâu sắc với cuộc đời hoạt động của anh. Chị chăm sóc từng miếng ăn, manh áo để anh có sức khỏe, làm tốt nhiệm vụ.

Lúc này tỉnh Sóc Trăng có phong trào chiến tranh du kích phát triển; nhưng ở vùng dân tộc phong trào chưa mạnh; mặt khác Khu uỷ rút một loạt cán bộ người Khmer lên công tác ở Khu và các vùng khác để hoạt động. Để giữ vững và tiếp tục phát triển phong trào cách mạng ở vùng đồng bào Khmer, sau nhiều lần họp bàn và theo đề nghị của Tỉnh uỷ Sóc Trăng, tháng 2-1966 đồng chí Thạch Sên lại quay về tỉnh hoạt động. Khu uỷ và tỉnh phân công anh làm Tỉnh uỷ viên, Phó Chủ tịch Uỷ Ban Mặt trận Dân tộc Giải phóng tỉnh Sóc Trăng, kiêm Trưởng Ban Khmer vận tỉnh.

Với sự tận tâm và bằng uy tín của mình, đồng chí Thạch Sên gặp các achar, nói rõ hoạt động của cách mạng là mang lại ấm no, hạnh phúc cho nhân dân; điều ấy cũng phù hợp với đức phật lo cho chúng sinh. Nghe sự phân tích có lý, có tình của đồng chí, nhiều achar đã tham gia công tác và vận động quần chúng cùng làm. Kết quả là phong trào được chuyển biến và ngày càng phát triển đều khắp. Nhiều đội du kích Khmer ra đời và chiến đấu hết sức dũng cảm, trong đó nhiều anh chị là những người cốt cán, điển hình như nữ xã đội trưởng du kích xã Vĩnh Châu Thạch Thị Chia đã nhiều phen làm cho kẻ thù khiếp sợ; đó là anh Lâm Tương, cũng từ một du kích trở thành anh bộ đội Cụ Hồ chính qui, chiến đấu gan góc, kiên cường và trở thành Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; đó là Trần Văn Tét người xã đội trưởng ở Lai Hoà làm kẻ thù mất ăn, mất ngủ và là Liệt sĩ - Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân... Các anh, các chị ít nhiều đã ảnh hưởng “lý tưởng” của đồng chí Thạch Sên và được đồng chí trực tiếp hoặc gián tiếp vun bồi, chăm sóc.

Thời gian thắm thoát 4 năm, đồng chí Thạch Sên đã dành tất cả thời gian, sức lực của mình cho phong trào và đồng chí đã tạo nên những kết quả to lớn. Sóc Trăng được Khu đánh giá là một trong những tỉnh có phong trào chiến tranh du kích, đánh Mỹ -Ngụy có hiệu quả nhất; đồng thời cũng là tỉnh làm tốt công tác vừa chiến đấu vừa lao động sản xuất, làm tốt nghĩa vụ đối với cách mạng. Tháng 3-1970, đồng chí lại được điều động lên Ban Khmer vận Khu Tây Nam Bộ và đi học trường Nguyễn Ái Quốc (phân viện miền Tây Nam Bộ). Học xong anh về công tác ở Khu và chuyên đi công tác về các tỉnh có nhiều đồng bào Khmer sinh sống để vận động đồng bào tham gia phong trào cách mạng.

Với thực tiễn và kinh nghiệm rút ra từ hoạt động của mình, nay lại được học tập thêm lý luận, đồng chí Thạch Sên cảm nhận thấy mọi vấn đề sáng tỏ hơn; có những việc trước đây anh làm, chẳng qua đó là sự nhiệt tình cách mạng và lòng căm thù giặc

sâu sắc. Anh rút ra kết luận là: Người làm cách mạng, muốn làm tốt phải học tập tốt có lý luận và phải có thực hành, thực tiễn làm thước đo cho lý luận ấy phát triển hơn. Cứ như thế lý luận bổ sung thực tiễn, thực tiễn phong phú sinh động lại bổ sung cho lý luận đã nắm được. Đồng chí tham gia tích cực công tác vận động, tuyên truyền cho sự sôi, đồng bào Khmer; nơi nào khó khăn, gian khổ, ác liệt là ở đó có đồng chí Thạch Sên và cứ thế anh tạo cho phong trào cách mạng của đồng bào Khmer một sức bậc mới, nơi nào có anh, đồng bào Khmer ở đó vững bụng và tạo ra khí thế phát triển đi lên. Đồng bào, đồng chí tin tưởng và quý mến, chia sẻ niềm vui, nỗi buồn cùng anh, che chở khích lệ, động viên cổ vũ anh. Đồng chí Thạch Sên mừng trong bụng, xúc động đến ứa nước mắt; đồng bào, đồng chí mình tốt quá. Đảng lãnh đạo trúng cái bụng, cái suy nghĩ của người dân tộc cho nên phong trào cách mạng phát triển không ngừng và anh lại lao vào công tác với cả tấm lòng vì Đảng, vì nhân dân lao động nói chung, trong đó có đồng bào Khmer của anh nói riêng. Anh tin tưởng ngày chiến thắng sắp tới và anh muốn được đóng góp một phần công sức nhỏ bé của mình vào chiến thắng chung đó, cùng quân dân cả nước quyết tâm thực hiện lời dạy của vị cha già dân tộc Hồ Chí Minh “đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào!”.

Rồi ngày ấy đã đến, những ngày tháng 4-1975 sôi động, cả dân tộc ra quân, cả nước dồn sức để đánh thắng đế quốc Mỹ và bẻ gãy tay sai bán nước. Đồng chí Thạch Sên như con thoi lúc ở Khu, lúc ở tỉnh này, lúc ở tỉnh khác để chỉ đạo việc tổng tấn công và nổi dậy của đồng bào Khmer với lực lượng vũ trang và quần chúng khác của ta. Tuy mệt nhưng mà vui, có lúc đồng chí quên cả ăn, cả ngủ với tinh thần “thần tốc” để góp phần vào chiến thắng chung của cả quê hương dân tộc. Đại thắng mùa xuân năm 1975 đã làm náo nức lòng người, sự thật mà như trong mơ, ai cũng ánh lên nụ cười mà rung rung nước mắt.

Tháng 12-1975, giải thể cấp Khu, đồng chí Thạch Sên được điều về làm Tỉnh uỷ viên phụ trách Hội Nông dân tỉnh Rạch Giá. Thời gian này, công việc tiếp quản và quản lý xây dựng xã hội đòi hỏi phải dồn nhiều công sức. Trong khi đó một số nguy quân, nguy quyền chưa ra đầu thú, các tổ chức phản động “đục nước béo cò” gây rối an ninh trật tự, kích động những phần tử xấu và bất mãn, chống đối chế độ mới để phá hoại thành quả cách mạng. Điem nóng lúc này ở Rạch Giá (Kiên Giang); địa điểm gần sát biên giới. Chỉ trong một thời gian ngắn, đồng chí Thạch Sên cùng các đồng chí của mình phá vỡ nhiều vụ án phản cách mạng có liên quan đến người dân tộc và nhiều người lầm đường, lạc lối đã được anh và các đồng chí giáo dục để trở thành người tốt, hữu ích cho quê hương đất nước.

Tháng 2-1976, đồng chí Thạch Sên được điều động sang tỉnh An Giang công tác, sau đó được chỉ định làm Tỉnh uỷ viên, Bí thư Huyện uỷ Tri Tôn. Với cương vị mới lại ở một huyện giáp biên giới Campuchia nơi qua lại rất phức tạp, đồng chí đã chỉ đạo giữ vững từng tấc đất của Tổ quốc và dùng chính sách mềm dẻo, hợp lý, hợp tình trên cơ sở đường lối quan hệ quốc tế để đấu tranh với những khiêu khích của nhiều thế lực phản động từ nước ngoài đưa vào. Đồng thời tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất và xây dựng văn hoá, giáo dục, y tế ở một huyện biên giới còn nhiều khó khăn... Đồng chí Thạch Sên cùng các đồng chí trong Huyện uỷ đã chỉ đạo sát sao đồng bào Khmer Tri Tôn xây dựng nền móng vững chắc để các thế hệ tiếp nối, xây dựng và phát huy. Trong những năm đó, huyện Tri Tôn là một trong những huyện mạnh, phát triển toàn diện của tỉnh An Giang.

Tháng 12 – 1976, đồng chí Thạch Sên được phân công làm Phó Trưởng Ban Dân vận rồi Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh An Giang. Đến đầu năm 1979, đồng chí Thạch Sên chuyển về tỉnh Hậu Giang làm Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và sau đó làm cán bộ Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hậu Giang, Phó trưởng Ban khai hoang, xây dựng vùng kinh tế mới tỉnh Hậu Giang. Năm 1985 đồng chí Thạch Sên được nghỉ hưu, lúc này đồng chí đã 66 tuổi.

Từ năm 1985 - 1995, đồng chí về sống ở quê hương (ấp Cây Sộp, xã Phú Tâm, huyện Kế Sách) là nơi đồng chí ra đi làm cách mạng suốt 38 năm ròng. Trong 10 năm đó, đồng chí Thạch Sên đã tích cực đóng góp ý kiến cho lịch sử Đảng bộ huyện Kế Sách và tỉnh Hậu Giang. Đồng chí Thạch Sên, một chiến sĩ cách mạng luôn thể hiện đức tính giản dị, khiêm tốn và luôn tâm niệm: “Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, chúng ta có quần chúng là có tất cả. Ai lãng quên điều đó, dù chỉ là một thoáng thôi cũng là một tội lỗi rất lớn”.

Tâm niệm hết sức giản dị đó, vậy mà sao nó vĩ đại và thiêng liêng quá. Chúng ta, lớp con cháu kế thừa sự nghiệp cách mạng của cha anh sẽ mãi mãi khắc ghi lời dạy này: “Chúng ta có quần chúng là có tất cả”.

Bởi tâm niệm là làm theo điều giản dị, nhưng thiêng liêng ấy, đồng chí Thạch Sên đã trở thành một tấm gương suốt đời vì sự nghiệp đoàn kết dân tộc, vươn lên đáp ứng mọi yêu cầu mới của cách mạng.

Đồng chí đã vinh dự được Đảng và Nhà nước phong tặng:

Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.

Huân chương Độc lập hạng Nhì.

Huân chương Kháng chiến chống Pháp hạng Nhất.

Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất.

Huân chương Giải phóng hạng Nhất.

Vào ngày 10 tháng 2 năm 1995, đồng chí Thạch Sên trút hơi thở cuối cùng trong vòng tay người thân và bạn bè đồng chí. Trước lúc đi xa vào cõi vĩnh hằng, đồng chí vẫn nhắn nhủ các đồng chí, anh em ở lại phải “đoàn kết và một lòng vì Đảng, vì nhân dân”, rồi đồng chí ra đi thanh thản, trên môi đồng chí vẫn nở nụ cười nhân hậu, gửi trọn niềm tin vào đồng chí, đồng bào của mình.